

NGÂN HÀNG TMCP
HÀNG HẢI VIỆT NAM

Số/No.: 6198/2026/CV-TGD5

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

HN, ngày 02 tháng 6 năm 2026
HN, day 2 month 6. year 2026

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH
NGHIỆP/GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG/GIẤY PHÉP HOẠT
ĐỘNG**

**CHANGE IN CERTIFICATE OF BUSINESS REGISTRATION/LICENSE OF
ESTABLISHMENT AND OPERATION/LICENSE OF OPERATION**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange

Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy phép hoạt động số 26/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 28/5/2026, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy phép hoạt động của Công ty chúng tôi như sau:

Based on the Certificate of business registration/License of Establishment and Operation / License of Operation No 26/GP-NHNN issued by The State Bank of Vietnam on 28/05/2026, we would like to announce the change in the Certificate of business registration/License of Establishment and Operation /License of Operation as follows:

- Tên tổ chức/Name of organization: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam/
Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank
- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: MSB
- Địa chỉ/Address: 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, Hà Nội, Việt Nam/ 54A
Nguyen Chi Thanh St., Lang Ward, Hanoi, Vietnam
- Điện thoại liên hệ/Tel.: (+844) 37718989 Fax:
- E-mail: ir.msb@msb.com.vn
- Website: <http://msb.com.vn>

1. Thông tin trước khi thay đổi/Information before change: Giấy phép số 0001/NH-GP ngày 08/06/1991/ License number 0001/NH-GP dated 08/06/1991.

2. Thông tin sau khi thay đổi/Information after change: Giấy phép số 26/GP-NHNN ngày 28/05/2026/ License number 26/GP-NHNN dated 28/05/2026.

3. Lý do thay đổi (nếu có)/Reason for change (if any): Cấp đổi Giấy phép hoạt động/
Replacement of License of Operation.

4. Ngày có hiệu lực/*Effective date*: 28/05/2026

5. Ngày nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy phép hoạt động/*Receipt date of new certificate of business registration/license of establishment and operation/license of operation*: 01/06/2026 .

6. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 02/06/2026 tại đường dẫn <https://www.msb.com.vn/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin/#thong-tin-bat-thuong-vi> /*This information was published on the company's website on 02/06/2026 (date), as in the link <https://www.msb.com.vn/en/investors/information-disclosure/#extraordinary-disclosures>.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Giấy phép hoạt động mới
New Certificate/License

Đại diện tổ chức *ML*
Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/ Person authorized to disclose information



TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HOÀNG LINH

Số: 26 /GP-NHNN

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2026

GIẤY PHÉP

VỀ VIỆC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 34/2024/TT-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp đổi Giấy phép, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 66/2025/TT-NHNN;

Xét đơn đề nghị cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động ngày 06 tháng 11 năm 2025, Văn bản số 5458/2026/CV-TGD16 ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp đổi Giấy phép hoạt động số 0001/NH-GP ngày 08 tháng 6 năm 1991 do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam như sau:

1. Tên Ngân hàng:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam;

- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank.

2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điều 2. Vốn điều lệ của Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam là 31.200.000.000.000 đồng (bằng chữ: Ba mươi một nghìn hai trăm tỷ đồng).

Điều 3. Thời hạn hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam là 99 (chín mươi chín) năm kể từ ngày 08/6/1991.

Điều 4. Nội dung hoạt động

Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam được thực hiện các hoạt động của loại hình ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm các hoạt động sau đây:

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
2. Phát hành chứng chi tiền gửi.
3. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:
 - a) Cho vay.
 - b) Chiết khấu.
 - c) Bảo lãnh ngân hàng.
 - d) Phát hành thẻ tín dụng.
 - đ) Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế đối với các ngân hàng được phép thực hiện thanh toán quốc tế.
 - e) Thư tín dụng.
4. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.
5. Cung ứng các phương tiện thanh toán.
6. Cung ứng các dịch vụ thanh toán qua tài khoản sau đây:
 - a) Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;
 - b) Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
7. Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn.
8. Mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước.
9. Cho vay, vay, gửi tiền, nhận tiền gửi, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
10. Vay nước ngoài theo quy định của pháp luật.
11. Mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước.
12. Mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng được cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản.

13. Mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối.
14. Tổ chức thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
15. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.
16. Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm về ngoại hối trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định.
17. Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm phái sinh về lãi suất.
18. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
19. Đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
20. Các hoạt động kinh doanh khác:
- a) Dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;
 - b) Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ không qua tài khoản;
 - c) Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và các giấy tờ có giá khác;
 - d) Dịch vụ môi giới tiền tệ;
 - đ) Kinh doanh vàng;
 - e) Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng;
 - g) Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép;
 - h) Phát hành trái phiếu;
 - i) Lưu ký chứng khoán;
 - k) Nghiệp vụ ngân hàng giám sát;
 - l) Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
21. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.
22. Các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng:
- a) Mua nợ.

Điều 5. Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam phải tuân thủ pháp luật Việt Nam.

Điều 6. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế: Giấy phép hoạt động ngân hàng số 0001/NH-GP ngày 08/6/1991, Quyết định số 68/NH-GP ngày 08/6/1991, Quyết định số 85/NH-QĐ ngày 06/7/1991, Quyết định số 2477/QĐ-NHNN ngày 17/10/2007, Quyết định số 2919/QĐ-NHNN ngày 06/12/2010, Quyết định số 2701/QĐ-NHNN ngày 22/12/2011, Quyết định số 1258/QĐ-NHNN ngày 21/6/2012, Quyết định số 2052/QĐ-NHNN ngày 16/9/2013, Quyết định số 1392/QĐ-NHNN ngày 21/7/2015, Quyết định số 1561/QĐ-NHNN ngày 07/8/2015, Quyết định số 1502/QĐ-NHNN ngày 17/7/2017, Quyết định số 2102/QĐ-NHNN ngày 06/10/2017, Quyết định số 2170/QĐ-NHNN ngày 16/10/2017, Quyết định số 2694/QĐ-NHNN ngày 25/12/2017, Quyết định số 1095/QĐ-NHNN ngày 16/5/2018, Quyết định số 1697/QĐ-NHNN ngày 14/8/2019, Quyết định số 445/QĐ-NHNN ngày 23/3/2022, Quyết định số 654/QĐ-QLGS5 ngày 21/4/2025, Quyết định số 954/QĐ-QLGS ngày 20/5/2025, Quyết định số 2599/QĐ-QLGS5 ngày 02/10/2025, Quyết định số 3436/QĐ-NHNN ngày 10/10/2025.

Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng số 272/GP-NHNN ngày 18/12/2012 và các Quyết định điều chỉnh Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam tiếp tục có hiệu lực thi hành và là bộ phận không tách rời của Giấy phép này.

Điều 7. Giấy phép cấp đổi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam được lập thành ba (03) bản chính: một (01) bản cấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam; hai (02) bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (một (01) bản lưu tại Văn phòng Ngân hàng Nhà nước, một (01) bản lưu tại hồ sơ cấp đổi Giấy phép hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam)./✓

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- UBND thành phố Hà Nội;
- Bộ Công an;
- Bộ Tài chính;
- Các đơn vị: CSTT, TT, TDCNKT, PC, PHKQ, QLNH, ATHT, TTNH, CNTT, DBTKOD, HTQT, SGD, VP, KV1;
- Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;
- Lưu: VP, QLGS5 (02b). LV.ĐỨC ✓

**KT. THÔNG ĐỐC
PHÓ THÔNG ĐỐC**



Phạm Quang Dũng